



BẢN TIN VALOMA

Số 48

HIỆP HỘI PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM

GÓC NHÌN CHUYÊN MÔN
LOGISTICS VÀ CHUỖI CUNG ỨNG



Newsletter

Tháng 6/2026

MỤC LỤC

TÂM ĐIỂM

VALOMA – Năm năm kiến tạo hệ sinh thái phát triển nguồn nhân lực logistics Việt Nam

- Từ mạng lưới kết nối đến hệ sinh thái phát triển nguồn nhân lực logistics 01
- Thúc đẩy gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn ngành logistics 02
- Phát triển thế hệ nhân lực logistics trẻ cho tương lai 03
- Xây dựng cộng đồng logistics nhân văn và có trách nhiệm xã hội 04
- Tầm nhìn đến năm 2030: Trở thành nền tảng phát triển nguồn nhân lực logistics hàng đầu Việt Nam 05

SỰ KIỆN NỔI BẬT

- VALOMA đồng hành cùng đoàn công tác khảo sát thực tế, đẩy mạnh hệ sinh thái Logistics tại các tỉnh phía Bắc 06

HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

- VALOMA tăng cường hợp tác truyền thông trong lĩnh vực logistics 07
- VALOMA chúc mừng kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Trung (1976–2026) 08
- VALOMA triển khai Khóa bồi dưỡng kiến thức giảng viên Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng lần thứ 5: Kết nối chính sách – doanh nghiệp – thực tiễn đào tạo 09
- Đoàn công tác VALOMA tham dự Hội thảo khoa học phát triển logistics thành phố Cần Thơ 11

TIN TRONG NƯỚC

- Hai cảng biển Việt Nam vào nhóm cảng container hiệu quả hàng đầu thế giới 12
- Việt Nam SuperPort đạt chứng nhận an ninh quốc tế, nâng cao vị thế logistics Việt Nam 13
- Tuân thủ trở thành bài toán chiến lược của ngành vận tải hàng không 14
- Chương trình liên kết quốc tế mở rộng cơ hội phát triển nhân lực logistics 15
- Mô hình vận chuyển linh hoạt giúp tối ưu giao nhận hàng hóa tại đô thị lớn 17
- Xu hướng xanh hóa thúc đẩy chuyển đổi trong ngành logistics 18
- J&T Express đẩy mạnh triển khai chiến lược ESG trong hoạt động logistics tại Việt Nam 19
- Hà Nội tăng tốc phát triển metro với 5 tuyến đường sắt đô thị mới 21

TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

- Cước vận tải container toàn cầu tăng vọt vì lo ngại xung đột Iran 22
- Cảng Los Angeles ghi nhận lượng hàng nhập khẩu cao thứ hai lịch sử 23
- G7 thúc đẩy giảm phụ thuộc vào chuỗi cung ứng khoáng sản của Trung Quốc 24
- Doanh nghiệp Mỹ tìm nguồn cung khoáng sản mới ngoài Trung Quốc 25
- Liên minh châu Âu xem xét mở rộng quy định giảm phụ thuộc chuỗi cung ứng Trung Quốc 26
- Maersk chưa vội khôi phục hoạt động bình thường tại Trung Đông 27
- Doanh nghiệp vận tải vẫn thận trọng với tuyến Hormuz dù đạt thỏa thuận Mỹ - Iran 28
- WTO cảnh báo thương mại hàng hóa toàn cầu bắt đầu chậm lại 29



TÂM ĐIỂM



VALOMA – NĂM NĂM KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM

Bản tin số 48



Năm 2026 đánh dấu cột mốc 5 năm phát triển của Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA). Đây không chỉ là dịp để nhìn lại những kết quả đã đạt được mà còn là cơ hội để đánh giá những đóng góp của Hiệp hội đối với sự phát triển nguồn nhân lực logistics quốc gia trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ.

Từ mạng lưới kết nối đến hệ sinh thái phát triển nguồn nhân lực logistics

VALOMA được hình thành trên cơ sở Mạng lưới Đào tạo Logistics Việt Nam với sứ mệnh kết nối các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, chuyên gia và cơ quan quản lý nhà nước nhằm thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao cho Việt Nam.

Sau 5 năm hoạt động, Hiệp hội đã từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức, mở rộng phạm vi ảnh hưởng và khẳng định vai trò là cầu nối giữa đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn ngành logistics. Tính đến tháng 5 năm 2026, VALOMA có hơn 416 hội viên, bao gồm trên 46 cơ sở đào tạo, hơn 14 doanh nghiệp và 151 hội viên cá nhân. Mạng lưới hoạt động của Hiệp hội đã hiện diện tại 19 tỉnh, thành phố trên cả nước.

Tuy nhiên, xét từ góc độ phát triển tổ chức nghề nghiệp, giá trị cốt lõi của VALOMA không nằm ở quy mô hội viên mà ở khả năng tạo dựng một cộng đồng hợp tác và chia sẻ tri thức. Sự gia tăng đáng kể số lượng hội viên doanh nghiệp trong những năm qua phản ánh niềm tin ngày càng lớn của cộng đồng doanh nghiệp đối với vai trò kết nối và đồng hành mà Hiệp hội đang thực hiện.





VALOMA – NĂM NĂM KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM

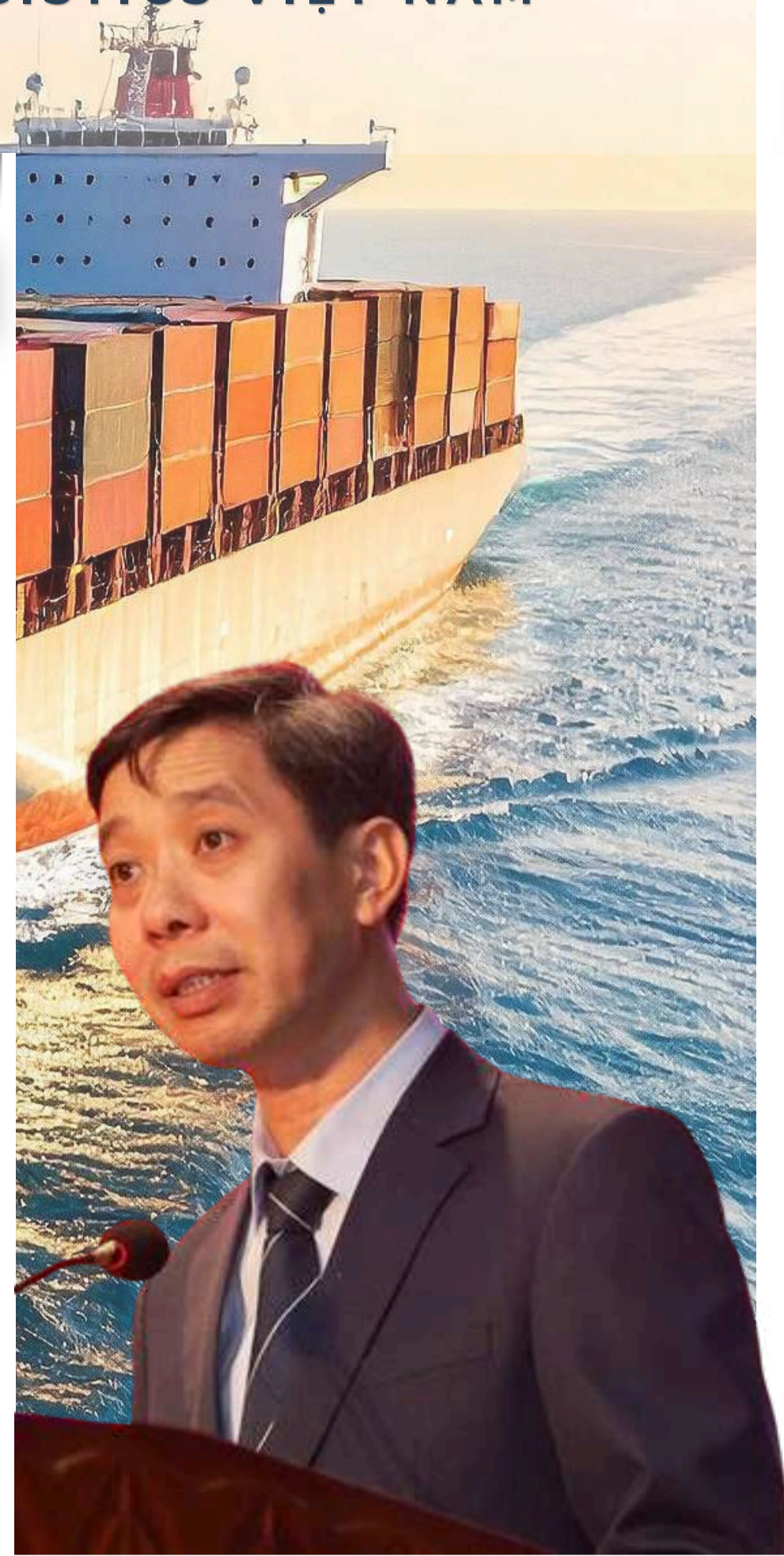
Thúc đẩy gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn ngành logistics

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của VALOMA là thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Trong giai đoạn 2021-2026, Hiệp hội đã tổ chức 38 chương trình khảo sát doanh nghiệp, 40 tọa đàm chuyên môn tại các trường đại học, cao đẳng và nhiều diễn đàn đối thoại giữa doanh nghiệp với cơ sở đào tạo. Các hoạt động này tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo, đồng thời giúp các cơ sở đào tạo cập nhật kịp thời những yêu cầu mới của ngành.

Bên cạnh đó, VALOMA đã phối hợp tổ chức các hội thảo khoa học quốc gia về logistics và quản lý chuỗi cung ứng, công bố hơn 200 công trình nghiên cứu khoa học, duy trì Báo cáo Đào tạo Logistics thường niên từ năm 2022 và triển khai nhiều chương trình tập huấn chuyên môn dành cho giảng viên, chuyên gia và nhà quản lý.

Trong bối cảnh logistics đang chịu tác động sâu sắc của chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa và yêu cầu phát triển bền vững, việc cập nhật tri thức và chuẩn hóa năng lực nghề nghiệp trở thành yêu cầu cấp thiết. Quan điểm xuyên suốt của VALOMA là đào tạo phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của thị trường và hướng tới chuẩn năng lực nghề nghiệp trong tương lai.

Đặc biệt, việc tổ chức Diễn đàn Công nghệ Logistics (LOGTECH) năm 2026 đã mở ra không gian học thuật và thực tiễn để thảo luận về logistics số, logistics xanh và các xu hướng công nghệ mới, qua đó góp phần hỗ trợ quá trình hoạch định chính sách và phát triển nguồn nhân lực logistics trong giai đoạn mới.





VALOMA – NĂM NĂM KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM



Phát triển thế hệ nhân lực logistics trẻ cho tương lai

Nguồn nhân lực trẻ luôn được xác định là trọng tâm trong chiến lược phát triển của VALOMA. Thông qua các chương trình hướng nghiệp, khảo sát doanh nghiệp, tọa đàm nghề nghiệp và kết nối việc làm, hàng nghìn sinh viên đã có cơ hội tiếp cận môi trường làm việc thực tế và hiểu rõ hơn về yêu cầu của ngành logistics hiện đại.

Ngày hội việc làm Logistics (LOGFAIR) là một trong những hoạt động tiêu biểu của Hiệp hội. Hai kỳ LOGFAIR được tổ chức vào năm 2022 và năm 2026 đã thu hút hơn 120 doanh nghiệp cùng khoảng 20.000 sinh viên tham gia. Không chỉ là sự kiện tuyển dụng, LOGFAIR còn trở thành nền tảng kết nối hiệu quả giữa nhà trường và doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực.

Bên cạnh đó, Cuộc thi Tài năng trẻ Logistics Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và chất lượng, thu hút sự tham gia của 60 trường đại học và hơn 3.000 sinh viên trong năm 2025. Cuộc thi góp phần thúc đẩy tinh thần học thuật, năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng giải quyết các vấn đề thực tiễn của sinh viên logistics.

Các chương trình như “Cà phê sinh viên” cũng tạo ra môi trường trao đổi cởi mở giữa chuyên gia, doanh nghiệp và người học, góp phần lan tỏa cảm hứng nghề nghiệp và nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của logistics trong nền kinh tế.



NHÀ TÀI TRỢ VÀNG HEADWAY
NHÀ TÀI TRỢ BẠC VIL
NHÀ TÀI TRỢ ĐỒNG NET English, EDINS, VTC Academy

C THI TÀI NĂNG TRẺ LOGISTICS VIỆT NAM
 CHALLENGERS ỦNG HỘ JUST-IN-CASE (JIC)
 2. Bối cảnh → 2. Bài 10 về phân phối (Logistics) (Phân phối)
 2. JIC (Just-in-case) → Tổng kho dự trữ (Safety Stock)
 → Đảm bảo mức độ phục vụ khách hàng
 → Giảm thiểu rủi ro thiếu hụt hàng hóa

TALKSHOW 11 CAFE SINH VIÊN



Xây dựng cộng đồng logistics nhân văn và có trách nhiệm xã hội

Bên cạnh các hoạt động chuyên môn, VALOMA luôn chú trọng phát triển các giá trị nhân văn và trách nhiệm xã hội trong cộng đồng logistics.

Chương trình hiến máu nhân đạo “Nhiệt huyết VALOMA” đã được tổ chức thường niên với 9 đợt hiến máu, tiếp nhận hơn 40.000 ml máu phục vụ công tác điều trị và cứu chữa người bệnh. Đây là minh chứng cho tinh thần sẻ chia và trách nhiệm cộng đồng của các hội viên, doanh nghiệp và người học trong hệ sinh thái VALOMA.

Cùng với đó, Quỹ học bổng VALOMA được thành lập từ năm 2022 đã trao hơn 80 suất học bổng cho sinh viên tại trên 40 trường đại học và cao đẳng trên cả nước. Những hoạt động này không chỉ hỗ trợ người học về vật chất mà còn góp phần nuôi dưỡng khát vọng học tập, tinh thần vượt khó và trách nhiệm nghề nghiệp của thế hệ trẻ.

Theo quan điểm của VALOMA, phát triển nguồn nhân lực không chỉ dừng lại ở việc trang bị kiến thức và kỹ năng mà còn phải gắn liền với việc hình thành đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và tinh thần phụng sự cộng đồng.



TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030: TRỞ THÀNH NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC LOGISTICS HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

NỘI DUNG MỚI

10
Th6

ĐOÀN CÔNG TÁC VALOMA THAM DỰ HỘI THẢO KHOA HỌC PHÁT TRIỂN LOGISTICS THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Chức năng bình luận bị tắt

09
Th6

VALOMA CHÚC MỪNG KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG (1976 – 2026)

Chức năng bình luận bị tắt



Bước sang giai đoạn phát triển mới, VALOMA xác định mục tiêu trở thành nền tảng hội viên, tri thức và kết nối hàng đầu trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng tại Việt Nam.

Trên cơ sở mạng lưới hợp tác trong nước và quốc tế ngày càng mở rộng, Hiệp hội đang triển khai nhiều chương trình trọng điểm như xây dựng Khung năng lực Logistics Việt Nam, phát triển VALOMA Academy, công bố Báo cáo phát triển nguồn nhân lực logistics và mở rộng các hoạt động nghiên cứu, đào tạo chuyên sâu.

Đồng thời, việc ký kết hợp tác với các tổ chức và hiệp hội logistics tại Thái Lan, Singapore, Malaysia và nhiều quốc gia khác trong khu vực sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao năng lực hội nhập quốc tế của nguồn nhân lực logistics Việt Nam.

Đến năm 2030, VALOMA không chỉ hướng tới mở rộng quy mô hội viên mà còn phấn đấu trở thành địa chỉ tham chiếu uy tín hàng đầu về phát triển nguồn nhân lực logistics, có khả năng kết nối hiệu quả giữa đào tạo, doanh nghiệp và chính sách công.

Năm năm là một chặng đường chưa dài đối với sự phát triển của một tổ chức nghề nghiệp. Tuy nhiên, những kết quả đạt được đã khẳng định hướng đi đúng đắn của VALOMA trong việc xây dựng một hệ sinh thái kết nối tri thức, đào tạo và thực tiễn. Với nền tảng đã được tạo dựng cùng sự đồng hành của các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, chuyên gia và hội viên trên cả nước, VALOMA sẽ tiếp tục theo đuổi sứ mệnh phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành logistics Việt Nam trong giai đoạn hội nhập và phát triển bền vững.

SỰ KIỆN NỔI BẬT

VALOMA đồng hành cùng đoàn công tác khảo sát thực tế, đẩy mạnh hệ sinh thái Logistics tại các tỉnh phía Bắc

Trong trung tuần tháng 6 năm 2026, Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) đã tích cực tham gia đoàn công tác của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) và Ban biên tập Báo cáo Logistics Việt Nam nhằm khảo sát, làm việc về tình hình phát triển logistics tại các tỉnh trọng điểm phía Bắc gồm Bắc Ninh, Phú Thọ và Lào Cai. Đây được xem là sự kiện nổi bật của Hiệp hội trong tháng, khẳng định vai trò cầu nối giữa nghiên cứu, đào tạo và thực tiễn hoạt động của ngành.

Những "Gương Mặt" chuyên gia tâm huyết

Tham gia đoàn công tác, về phía VALOMA và các chuyên gia Ban biên tập Báo cáo Logistics Việt Nam có sự góp mặt của các thành viên chủ chốt:

- ThS. Đặng Quý Nhân – Trưởng Ban Hội viên VALOMA.
- TS. Trần Thị Hương – Phó trưởng Ban Hội viên VALOMA.
- TS. Nguyễn Thị Vân Nga – Phó trưởng Ban Nghiên cứu VALOMA.

Sự hiện diện của các chuyên gia không chỉ đóng góp vào việc thu thập dữ liệu cho Báo cáo Logistics Việt Nam 2026 mà còn đưa ra những tư vấn chuyên sâu về đào tạo nguồn nhân lực và phát triển các mô hình logistics hiện đại cho các địa phương.



Bắc Ninh: Hướng tới trung tâm Logistics toàn cầu

Tại Bắc Ninh (ngày 16/6), đoàn đã ghi nhận quyết tâm của tỉnh trong việc đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số thông qua phát triển hạ tầng logistics hiện đại. Với lợi thế từ việc sáp nhập Bắc Ninh - Bắc Giang và định hướng hình thành Khu thương mại tự do (FTZ) Gia Bình cùng sân bay quốc tế, Bắc Ninh đang chuyển mình từ trung tâm gia công sang đầu mối trung chuyển hàng hóa quốc tế. Các chuyên gia đã khảo sát thực tế tại Trung tâm Logistics Quốc tế Bắc Giang – trung tâm logistics lớn nhất tỉnh hiện nay để đánh giá khả năng kết nối chuỗi giao nhận hàng hóa xuyên biên giới.

Phú Thọ: Đột phá bằng nhân lực và liên kết vùng

Làm việc tại Phú Thọ (ngày 17/6), đoàn công tác đã nhấn mạnh việc tận dụng "khoảng thời gian vàng" khi các tuyến cao tốc và đường sắt mới hình thành. Đáng chú ý, tại buổi làm việc, đại diện các chuyên gia đã khẳng định VALOMA sẵn sàng phối hợp cử chuyên gia hỗ trợ Phú Thọ xây dựng chương trình và trực tiếp đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhân viên doanh nghiệp, chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn phát triển mới. Đoàn cũng đã khảo sát dự án SuperPort Việt Nam tại Bình Xuyên, một trong những cơ sở logistics quy mô lớn nhất vùng Trung du miền núi phía Bắc với tổng vốn đầu tư gần 3.800 tỷ đồng.

Lào Cai: Tháo gỡ "điểm nghẽn" Logistics xuyên biên giới

Điểm dừng chân tại Lào Cai (ngày 19/6) tập trung vào bài toán tối ưu hóa hành lang kinh tế Côn Minh - Hải Phòng. Đoàn công tác đã chỉ ra những thách thức về sự không đồng bộ khổ đường sắt và thiếu hụt chuỗi cung ứng lạnh. Các chuyên gia VALOMA cùng đoàn đã thảo luận về giải pháp xây dựng "Cửa khẩu thông minh" sử dụng xe tự hành (IGV) và bản đồ số logistics để nâng cao năng lực cạnh tranh cho cửa khẩu Kim Thành và Bản Vược. Một trong những kiến nghị quan trọng là cần sớm mời gọi các tập đoàn 3PL, 4PL lớn đầu tư vào hệ thống kho lạnh đạt chuẩn để hỗ trợ xuất khẩu nông sản bền vững.

Tầm nhìn chiến lược

Chuỗi hoạt động khảo sát này không chỉ phục vụ việc xây dựng Báo cáo Logistics Việt Nam 2026 mà còn giúp các chuyên gia của VALOMA có cái nhìn sát thực nhất về thị trường. Qua đó, Hiệp hội sẽ tiếp tục đóng góp vào việc hoàn thiện thể chế, đề xuất các cơ chế ưu đãi đặc thù và đặc biệt là chuẩn hóa kỹ năng thực hành cho nguồn lao động logistics, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế của các địa phương.



HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

VALOMA tăng cường hợp tác truyền thông trong lĩnh vực logistics



Sáng 6/6/2026, Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) tổ chức tọa đàm với chủ đề “VALOMA & Báo chí, truyền thông: 5 năm đồng hành - lan tỏa - cộng hưởng”. Tham dự chương trình có ông Trần Thanh Hải, Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), lãnh đạo VALOMA, các hội viên và đại diện các cơ quan báo chí, truyền thông.

Phát biểu khai mạc, PGS.TS Trịnh Thị Thu Hương, Phó Chủ tịch VALOMA nhấn mạnh, từ khi thành lập đến nay, Hiệp hội luôn xác định đào tạo và phát triển nhân lực logistics là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, cần sự chung tay của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, nhà trường, chuyên gia, sinh viên và đặc biệt là các cơ quan báo chí, truyền thông.

VALOMA bày tỏ sự trân trọng đối với sự đồng hành của báo chí từ khi còn là Mạng lưới Đào tạo Logistics Việt Nam năm 2017 đến khi chính thức thành lập theo Quyết định số 568/QĐ-BNV ngày 30/4/2021 của Bộ Nội vụ. Trong 5 năm qua, các hoạt động lớn của Hiệp hội như Đại hội VALOMA, Hội thảo quốc gia về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Diễn đàn Công nghệ Logtech, Hội chợ việc làm Logfair hay Cuộc thi Tài năng trẻ Logistics Việt Nam đều nhận được sự quan tâm và lan tỏa mạnh mẽ từ các cơ quan báo chí.

Theo PGS.TS Trịnh Thị Thu Hương, báo chí không chỉ là kênh thông tin mà còn góp phần nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của ngành logistics, giúp doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và người lao động tiếp cận kịp thời các chủ trương, chính sách, đồng thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng logistics tới cơ quan quản lý nhà nước. Hiệp hội kỳ vọng tiếp tục nhận được sự đồng hành của báo chí trong việc lan tỏa các câu chuyện về phát triển nhân lực logistics, logistics xanh, logistics số và hội nhập quốc tế.

Tại tọa đàm, TS. Nguyễn Thị Vân Hà, Tổng Thư ký VALOMA đã chia sẻ hành trình 5 năm phát triển của Hiệp hội. Với sứ mệnh lấy hội viên làm trung tâm, VALOMA triển khai nhiều hoạt động gắn kết, đào tạo và kết nối dành cho sinh viên, giảng viên và doanh nghiệp. Hiện nay, VALOMA có 46 hội viên là cơ sở đào tạo, 14 hội viên doanh nghiệp và 151 hội viên cá nhân. Trong 5 năm qua, Hiệp hội đã tổ chức nhiều chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức cho đội ngũ giảng viên, kết nối giữa nhà trường và doanh nghiệp, thúc đẩy chia sẻ năng lực đào tạo giữa các cơ sở giáo dục, đồng thời triển khai nhiều chương trình kết nối tại các tỉnh, thành phố trên cả nước.

Bên cạnh đó, VALOMA tích cực tham gia nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức các tọa đàm, chương trình tham quan doanh nghiệp, khảo sát ở nước ngoài và đẩy mạnh hợp tác quốc tế với các trường đại học, đối tác nước ngoài. Gần đây, Hiệp hội cũng chủ trì nhiều hoạt động liên quan đến ứng dụng AI trong phát triển ngành logistics.

Theo TS. Nguyễn Thị Vân Hà, truyền thông là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao nhận thức xã hội về logistics và lan tỏa thông tin tới sinh viên, giảng viên và cộng đồng doanh nghiệp. Sự đồng hành của báo chí đã góp phần quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh, vị thế của ngành logistics cũng như cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực này.

Giai đoạn 2025–2030, VALOMA đặt mục tiêu trở thành nền tảng kết nối quốc gia trong lĩnh vực phát triển nhân lực logistics và quản lý chuỗi cung ứng; xây dựng mạng lưới kết nối, dữ liệu và cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nguồn nhân lực logistics Việt Nam; đồng thời trở thành tổ chức nghề nghiệp nòng cốt trong phát triển nhân lực logistics theo định hướng số, xanh và chuẩn quốc tế. Trong khuôn khổ chương trình, VALOMA đã ký kết thỏa thuận hợp tác truyền thông (MOU) với 7 cơ quan báo chí, truyền thông gồm: Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp, Báo Tài chính - Đầu tư, Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại (Bộ Công Thương), Ban Kinh tế - Thông tấn xã Việt Nam và Tạp chí Kinh tế Việt Nam.

Tại phiên thảo luận, ông Trần Thanh Hải, Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), đánh giá cao những đóng góp của các cơ quan báo chí trong việc lan tỏa hoạt động của VALOMA và nâng cao nhận thức cộng đồng về logistics. Đồng thời, ông kêu gọi các đại biểu tiếp tục đóng góp sáng kiến cho sự phát triển của Hiệp hội và ngành logistics Việt Nam trong thời gian tới.



HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

VALOMA chúc mừng kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Trung (1976–2026)

Ngày 06/6/2026, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập (1976–2026), đánh dấu chặng đường nửa thế kỷ xây dựng, phát triển và khẳng định vị thế của một cơ sở giáo dục đại học uy tín trong lĩnh vực xây dựng, kiến trúc và kỹ thuật khu vực miền Trung – Tây Nguyên.

Nhân dịp trọng đại này, đại diện Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) đã đến tham dự và tặng hoa chúc mừng Nhà trường. Sự hiện diện của Hiệp hội không chỉ thể hiện tình cảm, sự trân trọng đối với những thành tựu mà Trường Đại học Xây dựng Miền Trung đã đạt được trong 50 năm qua, mà còn khẳng định mối quan hệ hợp tác, gắn kết giữa các cơ sở đào tạo đại học và cộng đồng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trên cả nước.

Đại diện Hiệp hội đã gửi lời chúc mừng tới tập thể lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và các thế hệ sinh viên của Nhà trường; đồng thời bày tỏ tin tưởng rằng, với truyền thống vẻ vang được vun đắp qua nhiều thế hệ, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.



Lãnh hoa chúc mừng của Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam là tình cảm và sự ghi nhận đối với những đóng góp quan trọng của Nhà trường trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, đồng thời mở ra nhiều cơ hội hợp tác giữa Nhà trường với các tổ chức, doanh nghiệp và mạng lưới đào tạo trong thời gian tới.

HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

VALOMA triển khai Khóa bồi dưỡng kiến thức giảng viên Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng lần thứ 5: Kết nối chính sách – doanh nghiệp – thực tiễn đào tạo

Trong bối cảnh thương mại điện tử, chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế đang làm thay đổi nhanh chóng hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng, yêu cầu đối với nguồn nhân lực ngày càng cao và liên tục biến đổi. Điều này đặt ra thách thức lớn cho các cơ sở đào tạo trong việc cập nhật chương trình, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường kết nối với thực tiễn doanh nghiệp.

Nhằm hỗ trợ đội ngũ giảng viên tiếp cận những xu hướng mới nhất của ngành, Ban Đào tạo Hiệp hội Phát triển Nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) đã tổ chức thành công Khóa Bồi dưỡng kiến thức giảng viên ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng lần thứ 5, với sự tham gia của đông đảo giảng viên đến từ các trường đại học, cao đẳng trên cả nước.

Khóa học được thiết kế theo hướng tiếp cận thực tiễn, giúp giảng viên cập nhật toàn diện những thay đổi của hệ sinh thái logistics trong thời đại thương mại điện tử, từ xu hướng thị trường, mô hình kinh doanh, vận hành chuỗi logistics, quản lý kho vận đến logistics thương mại điện tử xuyên biên giới.



Cập nhật toàn diện về logistics trong thời đại thương mại điện tử

Trong ba ngày làm việc, học viên được tiếp cận hệ thống chuyên đề được xây dựng theo logic vận hành thực tế của doanh nghiệp.

Chương trình bắt đầu với chuyên đề về xu hướng phát triển thương mại điện tử và tác động tới logistics, giúp giảng viên hiểu rõ những thay đổi trong hành vi khách hàng, mô hình kinh doanh thương mại điện tử và yêu cầu ngày càng cao đối với dịch vụ logistics.

Tiếp đó, học viên được tìm hiểu về chuỗi logistics trong thương mại điện tử và vận hành đơn hàng, từ dòng chảy đơn hàng, cấu trúc chuỗi logistics, các mô hình vận hành như in-house, 3PL, dropshipping đến bài toán logistics ngược trong xử lý hàng hoàn trả.

Chương trình cũng dành thời lượng đáng kể cho các nội dung về quản lý kho và vận chuyển trong thương mại điện tử, giúp giảng viên tiếp cận những phương thức tổ chức vận hành hiện đại đang được áp dụng tại doanh nghiệp.

Đặc biệt, chuyên đề về logistics thương mại điện tử xuyên biên giới mang đến góc nhìn thực tiễn về quy trình vận hành đơn hàng cross-border, mô hình tổ chức logistics quốc tế, các rủi ro thường gặp và những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực trong bối cảnh doanh nghiệp Việt Nam ngày càng đẩy mạnh xuất khẩu thông qua các nền tảng thương mại điện tử toàn cầu.



HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI



Trực tiếp trải nghiệm hệ thống logistics hiện đại tại doanh nghiệp

Một trong những điểm nhấn nổi bật của chương trình là hoạt động tham quan và học tập thực tế tại Trung tâm Chia chọn Thông minh Viettel Post – một trong những trung tâm logistics ứng dụng công nghệ và tự động hóa hiện đại tại Việt Nam.

Tại đây, các giảng viên được trực tiếp quan sát quy trình xử lý đơn hàng quy mô lớn, hệ thống chia chọn tự động, hoạt động quản lý kho vận và vận hành logistics ứng dụng công nghệ số.

Không chỉ được tìm hiểu về quy trình vận hành, học viên còn có cơ hội trao đổi trực tiếp với đội ngũ quản lý doanh nghiệp về các yêu cầu đối với nguồn nhân lực, kỹ năng nghề nghiệp, tiêu chuẩn vận hành và những thay đổi đang diễn ra trong ngành logistics hiện đại.

Những trải nghiệm thực tế này giúp giảng viên có cái nhìn trực quan hơn về môi trường làm việc của doanh nghiệp, từ đó bổ sung các tình huống thực tiễn vào bài giảng, góp phần rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu sử dụng lao động.

Kiến tạo hệ sinh thái đào tạo logistics gắn với thực tiễn

Đối với giảng viên, chương trình là cơ hội để cập nhật kiến thức mới, tiếp cận thực tiễn doanh nghiệp và làm giàu thêm nội dung giảng dạy.

Đối với sinh viên, những kiến thức và trải nghiệm được chuyển tải từ đội ngũ giảng viên sẽ góp phần giúp người học tiếp cận chương trình đào tạo sát với thực tiễn hơn, nâng cao năng lực nghề nghiệp và khả năng thích ứng với thị trường lao động.

Đối với doanh nghiệp, đây là cơ hội để tham gia sâu hơn vào quá trình phát triển nguồn nhân lực thông qua việc chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, góp ý chương trình đào tạo và đồng hành cùng các cơ sở giáo dục.

Thông qua khóa bồi dưỡng lần thứ 5, VALOMA tiếp tục khẳng định vai trò là cầu nối giữa các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, thúc đẩy mô hình đào tạo gắn với thực tiễn, đồng thời từng bước xây dựng hệ sinh thái hợp tác bền vững nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực logistics và quản lý chuỗi cung ứng Việt Nam.

Không chỉ là một khóa học, chương trình còn là diễn đàn kết nối tri thức, chia sẻ kinh nghiệm và thúc đẩy hợp tác giữa các bên liên quan, hướng tới mục tiêu chung là phát triển đội ngũ nhân lực logistics chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và quá trình hội nhập quốc tế.

Kết nối đa chiều giữa chính sách – doanh nghiệp – đào tạo

Điểm khác biệt của khóa học không chỉ nằm ở nội dung chuyên môn mà còn ở giá trị kết nối được tạo dựng trong suốt chương trình.

Thông qua các phiên thảo luận và tọa đàm chuyên đề với sự tham gia của các chuyên gia, nhà nghiên cứu chính sách và đại diện doanh nghiệp, nhiều vấn đề được trao đổi sâu sắc như: yêu cầu kỹ năng nghề nghiệp trong thời đại số; tác động của thương mại điện tử đến logistics; xu hướng chuyển đổi số, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo; khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tế của doanh nghiệp; cũng như vai trò của trải nghiệm doanh nghiệp trong quá trình đào tạo sinh viên.

Những chia sẻ từ nhiều góc nhìn khác nhau đã mang đến cho đội ngũ giảng viên những thông tin cập nhật, đồng thời mở ra các cơ hội hợp tác sâu rộng hơn giữa nhà trường và doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo.



HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI

Đoàn công tác VALOMA tham dự Hội thảo khoa học phát triển logistics thành phố Cần Thơ

Ngày 10/6/2026, đoàn công tác của Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA) đã tham dự Hội thảo khoa học “Phát triển dịch vụ logistics thành phố Cần Thơ với vai trò trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long”. Sự kiện là diễn đàn quy mô lớn, quy tụ các nhà quản lý, chuyên gia và doanh nghiệp trong lĩnh vực logistics nhằm đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển hạ tầng, dịch vụ logistics và nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực.

Tại hội thảo, ông Trần Thanh Hải – Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), Chủ tịch Danh dự VALOMA tham dự và chủ trì phiên thảo luận. Sự hiện diện của ông khẳng định tầm quan trọng của sự kiện, đồng thời thể hiện sự quan tâm của Bộ Công Thương và VALOMA đối với định hướng phát triển logistics vùng Đồng bằng sông Cửu Long.



Một trong những nội dung đáng chú ý của hội thảo là tham luận do TS. Bùi Bá Nghiêm – Chuyên viên cao cấp Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) trình bày với chủ đề "Định hướng phát triển thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm dịch vụ logistics quốc tế hiện đại giai đoạn đến năm 2035". Tham luận đề xuất mô hình Trung tâm dịch vụ logistics quốc tế hiện đại (ILHM) cùng bộ chỉ số ILHI gồm 40 tiêu chí đánh giá mức độ phát triển logistics. Kết quả nghiên cứu cho thấy Cần Thơ hiện đạt 51/100 điểm và còn nhiều dư địa để phát triển. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất lộ trình đến năm 2035 với các trọng tâm như phát triển hạ tầng logistics, logistics số, logistics xanh, dịch vụ giá trị gia tăng và tăng cường liên kết vùng nhằm đưa Cần Thơ trở thành trung tâm logistics quốc tế của vùng Mekong và Đồng bằng sông Cửu Long.

Thông qua việc tham dự hội thảo, VALOMA tiếp tục khẳng định vai trò kết nối giữa cơ quan quản lý, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; đồng thời thúc đẩy các giải pháp phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao, góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa Cần Thơ trở thành trung tâm logistics quốc tế vào năm 2035. Hội thảo đã diễn ra thành công tốt đẹp và mở ra nhiều cơ hội hợp tác, kết nối trong thời gian tới.



TIN TRONG NƯỚC

Hai cảng biển Việt Nam vào nhóm cảng container hiệu quả hàng đầu thế giới



Hệ thống cảng biển Việt Nam tiếp tục ghi nhận bước tiến đáng chú ý khi cảng Cái Mép và cảng Hải Phòng được xếp trong Top 20 cảng container có hiệu suất khai thác cao nhất thế giới theo Báo cáo Chỉ số hiệu suất cảng container (CPPI) năm 2025 do Ngân hàng Thế giới (WB) và S&P Global Market Intelligence công bố. Cảng Cái Mép đứng thứ 11, trong khi cảng Hải Phòng xếp thứ 13 toàn cầu, khẳng định vị thế ngày càng quan trọng của các cảng biển Việt Nam trong mạng lưới vận tải và logistics quốc tế.

Kết quả này phản ánh những nỗ lực đáng kể trong quá trình nâng cấp hạ tầng cảng biển, hiện đại hóa hoạt động khai thác và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý vận hành. Trong nhiều năm qua, các cảng biển trọng điểm của Việt Nam đã liên tục đầu tư vào trang thiết bị, cải thiện quy trình bốc xếp, tăng cường số hóa và nâng cao khả năng kết nối với hệ thống logistics phía sau cảng. Đây là những yếu tố quan trọng giúp nâng cao năng suất khai thác, rút ngắn thời gian lưu tàu và cải thiện chất lượng dịch vụ.

Đáng chú ý, cảng Hải Phòng là một trong những cảng có mức cải thiện hiệu suất mạnh nhất thế giới trong giai đoạn 2020–2025. Chỉ số CPPI của cảng tăng từ 70 điểm lên 122 điểm trong vòng 5 năm, đưa Hải Phòng vào nhóm các cảng có tốc độ cải thiện nhanh nhất toàn cầu. Kết quả này cho thấy vai trò ngày càng lớn của cụm cảng cửa ngõ phía Bắc trong chuỗi cung ứng khu vực, đồng thời phản ánh hiệu quả của quá trình đầu tư hạ tầng và đổi mới phương thức khai thác trong thời gian qua.

Việc hai cảng biển của Việt Nam được xếp hạng cao không chỉ mang ý nghĩa về mặt thành tích mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Hiệu suất cảng biển có mối liên hệ trực tiếp với chi phí logistics, thời gian giao nhận hàng hóa và khả năng kết nối thương mại quốc tế. Trong bối cảnh Việt Nam tiếp tục duy trì vị thế là trung tâm sản xuất và xuất khẩu quan trọng của khu vực, hệ thống cảng biển hiệu quả sẽ tạo lợi thế đáng kể trong thu hút đầu tư, mở rộng hoạt động thương mại và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, kết quả tích cực từ một số cảng trọng điểm cũng đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện hệ thống logistics theo hướng đồng bộ hơn. Hiệu quả khai thác cảng sẽ khó được phát huy tối đa nếu thiếu sự kết nối chặt chẽ với đường bộ, đường sắt, trung tâm logistics và các khu công nghiệp. Vì vậy, bên cạnh việc đầu tư nâng cấp cảng biển, cần thúc đẩy phát triển hạ tầng kết nối, chuyển đổi số và logistics đa phương thức để tạo ra chuỗi vận hành thông suốt từ sản xuất đến xuất khẩu.

Trong dài hạn, việc Cái Mép và Hải Phòng liên tục cải thiện vị trí trên các bảng xếp hạng quốc tế cho thấy tiềm năng của Việt Nam trong việc trở thành trung tâm logistics và trung chuyển hàng hóa quan trọng của khu vực. Đây không chỉ là thành công của ngành hàng hải mà còn là tín hiệu tích cực cho quá trình nâng cao năng lực logistics quốc gia, hướng tới mục tiêu phát triển chuỗi cung ứng hiện đại, hiệu quả và có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường toàn cầu.

Table 1. Top 20 CPPI in 2025

Rank	Port	Territory	2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Fuzhou	China	118	27	63	95	139	145
2	Dalian	China	122	38	54	123	137	141
3	Salalah	Oman	141	143	136	141	117	136
4	Mawan	China	84	73	106	125	133	135
5	Chiwan	China	126	98	92	137	130	134
6	Tanger Med	Morocco	133	128	125	139	136	134
7	Ningbo	China	139	125	118	128	128	130
8	Hamad Port	Qatar	110	138	117	128	125	129
9	Hong Kong	Hong Kong SAR, China	142	68	112	119	123	123
10	Kobe	Japan	75	77	63	55	59	123
11	Cái Mép	Viet Nam	122	110	106	132	132	122
12	Algeciras	Spain	116	113	104	126	109	122
13	Hải Phòng	Viet Nam	70	52	14	55	87	122
14	Xiamen	China	114	70	72	103	115	121
15	Port Said	Egypt	96	101	111	118	137	117
16	Tianjin	China	124	75	89	109	118	115
17	Kaohsiung	Taiwan, China	146	94	89	110	113	114
18	Tanjung Pelepas	Malaysia	140	93	118	137	118	111
19	Khalifa Bin Salman Port	Bahrain	31	53	41	78	46	106

TIN TRONG NƯỚC

Việt Nam SuperPort đạt chứng nhận an ninh quốc tế, nâng cao vị thế logistics Việt Nam

Việt Nam SuperPort – dự án logistics do T&T Group hợp tác phát triển cùng YCH Group (Singapore) – vừa đạt chứng nhận TAPA FSR Hạng A, cấp độ cao nhất trong hệ thống tiêu chuẩn an ninh cơ sở của Hiệp hội Bảo vệ Tài sản Vận chuyển (TAPA). Đây là một trong những chứng nhận quốc tế uy tín trong lĩnh vực logistics và chuỗi cung ứng, đánh giá năng lực quản trị an ninh, kiểm soát rủi ro và bảo vệ hàng hóa trong quá trình lưu trữ, xử lý và vận chuyển.

Việc đạt được chứng nhận này không chỉ là dấu mốc quan trọng đối với Việt Nam SuperPort mà còn phản ánh xu hướng phát triển mới của ngành logistics Việt Nam. Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu ngày càng đề cao các tiêu chí về an toàn, minh bạch và khả năng chống chịu rủi ro, các tiêu chuẩn quốc tế đang trở thành điều kiện quan trọng để doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào mạng lưới logistics toàn cầu. Đối với nhiều tập đoàn đa quốc gia, năng lực bảo đảm an ninh chuỗi cung ứng là một trong những tiêu chí quan trọng khi lựa chọn đối tác và địa điểm trung chuyển hàng hóa.



Tuy nhiên, để phát huy hiệu quả của các dự án logistics quy mô lớn, yếu tố quan trọng không chỉ nằm ở hạ tầng mà còn ở khả năng kết nối đồng bộ với các khu công nghiệp, cảng biển, sân bay và hệ thống giao thông liên vùng. Việc ứng dụng công nghệ, chia sẻ dữ liệu và xây dựng các nền tảng logistics dùng chung sẽ góp phần tạo ra chuỗi vận hành thông suốt, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả khai thác. Đây cũng là xu hướng mà nhiều trung tâm logistics hiện đại trên thế giới đang theo đuổi nhằm tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh thương mại toàn cầu ngày càng phức tạp.

Trong dài hạn, việc Việt Nam SuperPort đạt chứng nhận TAPA FSR Hạng A không chỉ mang ý nghĩa đối với riêng dự án mà còn là tín hiệu tích cực cho quá trình nâng cấp chất lượng dịch vụ logistics tại Việt Nam. Khi các doanh nghiệp trong nước từng bước đáp ứng được những tiêu chuẩn quốc tế cao hơn về an ninh, công nghệ và quản trị, ngành logistics sẽ có thêm cơ hội tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời góp phần hiện thực hóa mục tiêu đưa Việt Nam trở thành trung tâm logistics quan trọng của khu vực.

Việt Nam SuperPort được định hướng trở thành trung tâm logistics đa phương thức quy mô lớn, kết nối vận tải đường bộ, đường sắt, đường biển và hàng không. Dự án không chỉ đóng vai trò là đầu mối trung chuyển hàng hóa mà còn hướng tới xây dựng hệ sinh thái logistics số tích hợp, ứng dụng công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu thời gian thực và tự động hóa trong quản lý vận hành. Mô hình này được kỳ vọng sẽ giúp doanh nghiệp tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả khai thác và tăng cường khả năng kết nối với các mạng lưới logistics khu vực và quốc tế.

Từ góc độ ngành logistics, việc một doanh nghiệp Việt Nam đạt được chứng nhận an ninh ở cấp độ cao nhất cho thấy sự chuyển dịch từ cạnh tranh bằng chi phí sang cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ và tiêu chuẩn vận hành. Trong nhiều năm qua, logistics Việt Nam đã có sự tăng trưởng nhanh nhưng vẫn đối mặt với những hạn chế về năng lực quản trị, mức độ tự động hóa và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Những mô hình logistics hiện đại như Việt Nam SuperPort được xem là hướng đi cần thiết để nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu và đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe từ các thị trường quốc tế.



TIN TRONG NƯỚC

Tuân thủ trở thành bài toán chiến lược của ngành vận tải hàng không



Ngành vận tải hàng không đang bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu ngày càng cao về an toàn, minh bạch và trách nhiệm trong toàn bộ chuỗi vận hành. Nếu trước đây doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào năng lực khai thác, tối ưu chi phí và mở rộng thị trường thì hiện nay, các yêu cầu về tuân thủ đang trở thành yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững. Trong bối cảnh các quy định quốc tế liên tục được cập nhật, việc đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn không chỉ là yêu cầu pháp lý mà còn là điều kiện để doanh nghiệp duy trì vị thế trên thị trường toàn cầu.

Tuy nhiên, quá trình tuân thủ trong ngành hàng không vẫn tồn tại nhiều khoảng trống tiềm ẩn rủi ro. Một trong những thách thức lớn là sự phức tạp và thay đổi liên tục của hệ thống quy định tại các quốc gia và khu vực khác nhau. Doanh nghiệp không chỉ phải đáp ứng các yêu cầu về vận hành bay mà còn phải tuân thủ các quy định liên quan đến an ninh, hải quan, bảo vệ dữ liệu, môi trường và quản trị doanh nghiệp. Khi chuỗi vận tải ngày càng mang tính quốc tế, việc thiếu đồng bộ trong quản lý tuân thủ có thể dẫn đến những sai sót gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp vẫn đang phụ thuộc vào các quy trình quản lý thủ công hoặc phân tán giữa nhiều bộ phận khác nhau. Điều này khiến việc kiểm soát dữ liệu, theo dõi thay đổi chính sách và đánh giá mức độ tuân thủ gặp nhiều khó khăn. Khi lượng dữ liệu vận hành ngày càng lớn, nguy cơ bỏ sót thông tin hoặc chậm cập nhật các yêu cầu mới có thể làm gia tăng rủi ro pháp lý cũng như chi phí xử lý phát sinh. Đây là vấn đề không chỉ xuất hiện ở các hãng hàng không mà còn liên quan đến các doanh nghiệp logistics, giao nhận và các đơn vị tham gia chuỗi cung ứng hàng không.

Một thách thức khác là áp lực từ các tiêu chuẩn phát triển bền vững và môi trường. Trong những năm gần đây, nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế đã đưa ra các yêu cầu khắt khe hơn về giảm phát thải carbon, sử dụng nhiên liệu bền vững và minh bạch hóa các hoạt động liên quan đến môi trường. Điều này buộc doanh nghiệp hàng không phải đầu tư thêm nguồn lực cho công nghệ, quy trình quản lý và hệ thống báo cáo. Với những doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, đây có thể trở thành gánh nặng đáng kể nếu không có sự chuẩn bị từ sớm.

Ngoài ra, yếu tố con người vẫn là một mắt xích quan trọng trong quản trị tuân thủ. Việc thiếu nhân sự có chuyên môn về pháp lý, quản trị rủi ro và tuân thủ quốc tế có thể khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc triển khai các yêu cầu mới. Trong khi đó, tốc độ thay đổi của môi trường kinh doanh đòi hỏi đội ngũ nhân sự phải liên tục cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn. Điều này cho thấy tuân thủ không chỉ là trách nhiệm của một bộ phận riêng lẻ mà cần trở thành một phần trong văn hóa vận hành của doanh nghiệp.

Trước những thách thức trên, xu hướng chuyển đổi số đang được xem là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả quản trị tuân thủ. Việc ứng dụng các nền tảng quản lý dữ liệu, tự động hóa quy trình kiểm soát và theo dõi rủi ro theo thời gian thực có thể giúp doanh nghiệp giảm thiểu sai sót, nâng cao tính minh bạch và chủ động hơn trong việc đáp ứng các yêu cầu pháp lý. Đồng thời, tăng cường hợp tác giữa doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các tổ chức quốc tế cũng sẽ góp phần xây dựng môi trường vận tải hàng không an toàn, hiệu quả và phù hợp với các tiêu chuẩn toàn cầu.

Trong dài hạn, tuân thủ sẽ không còn được xem là chi phí hay nghĩa vụ bắt buộc mà trở thành yếu tố tạo lợi thế cạnh tranh. Những doanh nghiệp xây dựng được hệ thống quản trị tuân thủ hiệu quả sẽ có khả năng thích ứng tốt hơn với các thay đổi của thị trường, nâng cao uy tín với đối tác và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Đây cũng là xu hướng mà ngành vận tải hàng không toàn cầu đang hướng tới trong quá trình phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng.



TIN TRONG NƯỚC

Chương trình liên kết quốc tế mở rộng cơ hội phát triển nhân lực logistics

Nhu cầu nhân lực logistics chất lượng cao đang gia tăng mạnh mẽ cùng với sự phát triển của thương mại, sản xuất và chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong bối cảnh đó, các chương trình đào tạo quốc tế ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho người học kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực tiễn và tư duy quản trị hiện đại. Chương trình liên kết đào tạo logistics với đối tác Phần Lan được xem là một trong những mô hình đào tạo quốc tế góp phần tạo thêm cơ hội cho sinh viên Việt Nam tiếp cận môi trường học tập tiên tiến và chuẩn bị tốt hơn cho thị trường lao động toàn cầu.



Điểm đáng chú ý của mô hình đào tạo này là sự kết hợp giữa kiến thức học thuật và thực tiễn doanh nghiệp. Thay vì chỉ tập trung vào lý thuyết, chương trình hướng đến việc giúp người học hiểu rõ hoạt động vận hành của chuỗi cung ứng, quản lý logistics, vận tải quốc tế, kho vận và các xu hướng công nghệ đang làm thay đổi ngành. Đây là những nội dung ngày càng trở nên quan trọng khi logistics không còn là hoạt động hỗ trợ đơn thuần mà đã trở thành một lĩnh vực có vai trò chiến lược trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại quốc tế.



Bên cạnh kiến thức chuyên môn, môi trường đào tạo quốc tế còn tạo điều kiện để sinh viên nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng làm việc trong môi trường đa văn hóa và khả năng thích ứng với các tiêu chuẩn nghề nghiệp quốc tế. Đây là những yếu tố được nhiều doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng đánh giá cao trong bối cảnh hoạt động kinh doanh ngày càng mang tính toàn cầu. Việc tiếp cận sớm với các phương pháp đào tạo hiện đại cũng giúp người học phát triển tư duy đổi mới, kỹ năng giải quyết vấn đề và khả năng ứng dụng công nghệ trong công việc.

TIN TRONG NƯỚC

Sự phát triển nhanh của ngành logistics trong những năm gần đây đang kéo theo nhu cầu lớn về nguồn nhân lực có trình độ cao. Tuy nhiên, một trong những thách thức của ngành hiện nay là khoảng cách giữa yêu cầu thực tế của doanh nghiệp và năng lực của lao động mới tốt nghiệp. Vì vậy, các chương trình liên kết quốc tế được kỳ vọng sẽ góp phần thu hẹp khoảng cách này thông qua việc cập nhật chương trình đào tạo theo xu hướng mới của thế giới, đồng thời tăng cường trải nghiệm thực hành và kết nối với doanh nghiệp.



Từ góc độ phát triển ngành, việc mở rộng các chương trình hợp tác đào tạo với các quốc gia có thế mạnh về logistics không chỉ mang lại lợi ích cho người học mà còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Việt Nam trong dài hạn. Khi chiến lược phát triển logistics quốc gia đặt mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế sẽ trở thành một trong những yếu tố quyết định.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, logistics xanh và tự động hóa đang trở thành xu hướng chủ đạo của ngành, yêu cầu đối với nhân lực logistics cũng ngày càng cao hơn. Những chương trình đào tạo quốc tế có định hướng thực tiễn, gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và xu hướng phát triển của thị trường sẽ góp phần tạo ra đội ngũ chuyên gia logistics có năng lực chuyên môn, kỹ năng quản trị và khả năng thích ứng với những thay đổi của ngành trong tương lai. Đây cũng là nền tảng quan trọng để Việt Nam xây dựng nguồn nhân lực logistics chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế trong giai đoạn mới.



TIN TRONG NƯỚC

Mô hình vận chuyển linh hoạt giúp tối ưu giao nhận hàng hóa tại đô thị lớn

Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử, bán lẻ và dịch vụ giao nhận đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với hoạt động logistics đô thị. Tại các thành phố lớn như TP.HCM, việc vận chuyển hàng hóa đến những khu vực có hẻm nhỏ, mật độ dân cư cao hoặc điều kiện giao thông phức tạp luôn là thách thức đối với doanh nghiệp logistics. Trong bối cảnh đó, các mô hình vận chuyển linh hoạt đang được nhiều doanh nghiệp triển khai nhằm nâng cao hiệu quả giao nhận, rút ngắn thời gian vận chuyển và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử, bán lẻ và dịch vụ giao nhận đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với hoạt động logistics đô thị. Tại các thành phố lớn như TP.HCM, việc vận chuyển hàng hóa đến những khu vực có hẻm nhỏ, mật độ dân cư cao hoặc điều kiện giao thông phức tạp luôn là thách thức đối với doanh nghiệp logistics. Trong bối cảnh đó, các mô hình vận chuyển linh hoạt đang được nhiều doanh nghiệp triển khai nhằm nâng cao hiệu quả giao nhận, rút ngắn thời gian vận chuyển và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Một trong những khó khăn lớn nhất của logistics đô thị là sự không đồng đều về hạ tầng giao thông. Nhiều khu dân cư, tuyến hẻm nhỏ hoặc khu vực đông đúc không phù hợp với các phương tiện vận tải cỡ lớn, đặc biệt đối với các đơn hàng có trọng lượng lớn hoặc kích thước công kênh. Điều này khiến doanh nghiệp phải đối mặt với áp lực gia tăng chi phí vận hành, kéo dài thời gian giao hàng và khó đảm bảo tính linh hoạt trong quá trình phục vụ khách hàng.

Để giải quyết bài toán này, nhiều doanh nghiệp đã áp dụng phương thức vận hành kết hợp giữa các điểm trung chuyển và các phương tiện giao hàng phù hợp với từng khu vực. Việc phân chia hàng hóa từ các trung tâm logistics hoặc bưu cục đến các điểm giao nhận nhỏ hơn giúp tối ưu quá trình vận chuyển chặng cuối (last-mile delivery) – khâu được xem là tốn kém nhất trong chuỗi logistics. Cách tiếp cận này không chỉ giúp tăng khả năng tiếp cận khách hàng mà còn góp phần giảm áp lực cho hệ thống giao thông đô thị.

Bên cạnh yếu tố hạ tầng, công nghệ đang đóng vai trò ngày càng quan trọng trong tối ưu vận hành logistics đô thị. Các hệ thống quản lý đơn hàng, định tuyến giao hàng và theo dõi phương tiện theo thời gian thực giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng điều phối, giảm quãng đường di chuyển không cần thiết và tăng hiệu suất sử dụng phương tiện. Dữ liệu vận hành cũng hỗ trợ doanh nghiệp dự báo nhu cầu, bố trí nguồn lực hợp lý và phản ứng nhanh hơn trước những thay đổi trong quá trình giao nhận.



Xu hướng tối ưu giao hàng chặng cuối không chỉ là câu chuyện của riêng doanh nghiệp mà còn gắn với quá trình phát triển logistics đô thị bền vững. Khi nhu cầu giao nhận tiếp tục tăng, việc xây dựng các mô hình vận chuyển linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng khu vực sẽ góp phần giảm chi phí, hạn chế ùn tắc và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đây cũng là hướng đi được nhiều thành phố trên thế giới thúc đẩy nhằm cân bằng giữa phát triển thương mại và quản lý giao thông đô thị.

Trong dài hạn, hiệu quả của logistics đô thị sẽ phụ thuộc vào khả năng kết hợp giữa hạ tầng, công nghệ và mô hình vận hành phù hợp. Những giải pháp tối ưu giao nhận tại các khu vực hẻm nhỏ hay khu dân cư đông đúc cho thấy doanh nghiệp logistics không chỉ cạnh tranh bằng quy mô mà còn bằng khả năng thích ứng với nhu cầu thực tế của thị trường. Đây là yếu tố ngày càng quan trọng trong bối cảnh ngành logistics hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ và tối ưu trải nghiệm khách hàng.



TIN TRONG NƯỚC

Xu hướng xanh hóa thúc đẩy chuyển đổi trong ngành logistics

Phát triển bền vững đang trở thành một trong những yêu cầu quan trọng đối với ngành logistics toàn cầu khi các tiêu chuẩn về môi trường, phát thải và sử dụng năng lượng ngày càng được siết chặt. Không chỉ các thị trường xuất khẩu lớn như châu Âu hay Bắc Mỹ, nhiều doanh nghiệp trong nước cũng đang chủ động xây dựng chiến lược logistics xanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu của đối tác. Trong bối cảnh đó, việc ứng dụng các thiết bị và giải pháp vận hành thân thiện với môi trường đang trở thành xu hướng đáng chú ý của ngành.



Tại các kho hàng, trung tâm phân phối và cơ sở sản xuất, xe nâng là một trong những thiết bị đóng vai trò quan trọng trong hoạt động vận hành hằng ngày. Trước đây, phần lớn xe nâng sử dụng động cơ đốt trong hoặc các công nghệ tiêu hao nhiều năng lượng. Tuy nhiên, cùng với xu hướng giảm phát thải, nhiều doanh nghiệp đang chuyển sang sử dụng các dòng xe nâng điện và các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm giảm tác động đến môi trường, đồng thời nâng cao hiệu quả vận hành.

Quá trình xanh hóa logistics không chỉ mang ý nghĩa bảo vệ môi trường mà còn mang lại lợi ích về kinh tế trong dài hạn. Các thiết bị hiện đại có khả năng tối ưu mức tiêu thụ năng lượng, giảm chi phí bảo trì và nâng cao năng suất khai thác. Bên cạnh đó, việc đầu tư vào công nghệ sạch còn giúp doanh nghiệp đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về phát triển bền vững trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Đây là yếu tố ngày càng được các đối tác quốc tế quan tâm khi lựa chọn nhà cung cấp hoặc đơn vị logistics.



Tuy nhiên, chuyển đổi sang mô hình logistics xanh vẫn đặt ra không ít thách thức. Chi phí đầu tư ban đầu cho các thiết bị công nghệ mới thường khá cao, trong khi nhiều doanh nghiệp logistics Việt Nam vẫn có quy mô vừa và nhỏ, nguồn lực tài chính còn hạn chế. Ngoài ra, việc thay đổi quy trình vận hành, đào tạo nhân sự và xây dựng hạ tầng hỗ trợ cũng đòi hỏi thời gian và sự chuẩn bị kỹ lưỡng. Điều này khiến quá trình chuyển đổi chưa thể diễn ra đồng đều giữa các doanh nghiệp và khu vực.

Bên cạnh nỗ lực của doanh nghiệp, sự phát triển của logistics xanh còn phụ thuộc vào các chính sách hỗ trợ và định hướng phát triển của ngành. Việc khuyến khích ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy sử dụng thiết bị thân thiện với môi trường và xây dựng các tiêu chuẩn xanh trong logistics sẽ tạo động lực cho doanh nghiệp đầu tư và đổi mới. Đồng thời, việc phát triển hệ sinh thái logistics bền vững cần có sự tham gia của nhiều bên liên quan, từ nhà sản xuất thiết bị, đơn vị vận tải đến các doanh nghiệp sản xuất và phân phối.

Trong dài hạn, xanh hóa không còn là lựa chọn mà đang dần trở thành yêu cầu tất yếu đối với ngành logistics. Những doanh nghiệp chủ động đầu tư vào công nghệ sạch, tối ưu năng lượng và giảm phát thải sẽ có lợi thế lớn trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Đây cũng là hướng đi quan trọng để ngành logistics Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và thích ứng với những thay đổi của thị trường trong tương lai.



TIN TRONG NƯỚC

J&T Express đẩy mạnh triển khai chiến lược ESG trong hoạt động logistics tại Việt Nam

Phát triển bền vững đang trở thành xu hướng tất yếu của ngành logistics toàn cầu khi các yêu cầu về môi trường, trách nhiệm xã hội và quản trị doanh nghiệp ngày càng được chú trọng. Trong bối cảnh đó, nhiều doanh nghiệp logistics đã bắt đầu tích hợp các tiêu chuẩn ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào chiến lược phát triển nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của đối tác quốc tế và hướng tới tăng trưởng dài hạn. Việc J&T Express triển khai chiến lược ESG toàn cầu tại Việt Nam cho thấy xu hướng phát triển mới của ngành logistics, khi các doanh nghiệp không chỉ tập trung vào hiệu quả vận hành mà còn quan tâm đến các giá trị bền vững.

Trong lĩnh vực logistics, ESG không đơn thuần là một bộ tiêu chí đánh giá mà đang dần trở thành yếu tố quan trọng trong quá trình quản trị doanh nghiệp. Các hoạt động liên quan đến tối ưu hóa vận tải, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon và ứng dụng công nghệ xanh ngày càng được doanh nghiệp chú trọng nhằm giảm tác động đến môi trường. Đồng thời, việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, nâng cao phúc lợi cho người lao động và đảm bảo tính minh bạch trong quản trị cũng trở thành những nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển của các doanh nghiệp logistics hiện đại.



Việc đưa ESG vào hoạt động vận hành cho thấy sự thay đổi trong cách tiếp cận của doanh nghiệp trước những yêu cầu mới của thị trường. Nhiều khách hàng, đối tác và nhà đầu tư hiện không chỉ đánh giá doanh nghiệp dựa trên kết quả kinh doanh mà còn xem xét các cam kết về phát triển bền vững. Đối với ngành logistics – lĩnh vực có mức tiêu thụ năng lượng lớn và tác động đáng kể đến môi trường – việc thực hiện các mục tiêu ESG có thể góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, đồng thời tạo lợi thế trong quá trình tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu.

TIN TRONG NƯỚC

Việc đưa ESG vào hoạt động vận hành cho thấy sự thay đổi trong cách tiếp cận của doanh nghiệp trước những yêu cầu mới của thị trường. Nhiều khách hàng, đối tác và nhà đầu tư hiện không chỉ đánh giá doanh nghiệp dựa trên kết quả kinh doanh mà còn xem xét các cam kết về phát triển bền vững. Đối với ngành logistics – lĩnh vực có mức tiêu thụ năng lượng lớn và tác động đáng kể đến môi trường – việc thực hiện các mục tiêu ESG có thể góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp, đồng thời tạo lợi thế trong quá trình tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên, việc triển khai ESG cũng đặt ra nhiều thách thức. Để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và quản trị, doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ, cải tiến quy trình vận hành và xây dựng hệ thống quản lý phù hợp. Điều này đòi hỏi nguồn lực tài chính đáng kể cũng như sự cam kết lâu dài từ đội ngũ lãnh đạo. Đối với các doanh nghiệp logistics có quy mô vừa và nhỏ, quá trình chuyển đổi có thể gặp nhiều khó khăn do hạn chế về vốn, công nghệ và nhân lực.

Bên cạnh nỗ lực của doanh nghiệp, việc thúc đẩy phát triển logistics bền vững cũng cần sự hỗ trợ từ chính sách và hệ sinh thái ngành. Các cơ chế khuyến khích đầu tư vào công nghệ xanh, phương tiện tiết kiệm năng lượng và chuyển đổi số sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp thực hiện các mục tiêu ESG. Đồng thời, sự phối hợp giữa doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các tổ chức liên quan sẽ góp phần hình thành môi trường logistics hiện đại, minh bạch và phát triển bền vững hơn.



Trong bối cảnh logistics Việt Nam đang hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, ESG được xem là một trong những xu hướng quan trọng của ngành trong những năm tới. Việc các doanh nghiệp từng bước đưa các tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động không chỉ giúp đáp ứng yêu cầu của thị trường mà còn góp phần xây dựng nền logistics phát triển theo hướng hiệu quả, có trách nhiệm và bền vững. Đây cũng là nền tảng quan trọng để ngành logistics Việt Nam thích ứng với những thay đổi của thương mại toàn cầu trong giai đoạn mới.

TIN TRONG NƯỚC

Hà Nội tăng tốc phát triển metro với 5 tuyến đường sắt đô thị mới

Hà Nội vừa khởi công đồng loạt 5 tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài hơn 300 km và tổng mức đầu tư sơ bộ hơn 1,3 triệu tỷ đồng. Đây được xem là một trong những chương trình đầu tư hạ tầng giao thông có quy mô lớn nhất từ trước đến nay của Thủ đô, đánh dấu bước chuyển từ phát triển từng dự án riêng lẻ sang triển khai đồng bộ mạng lưới giao thông công cộng quy mô lớn. Các tuyến metro mới không chỉ hướng tới giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông mà còn tạo nền tảng cho quá trình phát triển đô thị theo mô hình TOD (phát triển đô thị gắn với giao thông công cộng), mở ra không gian tăng trưởng mới cho Hà Nội trong những thập niên tới.

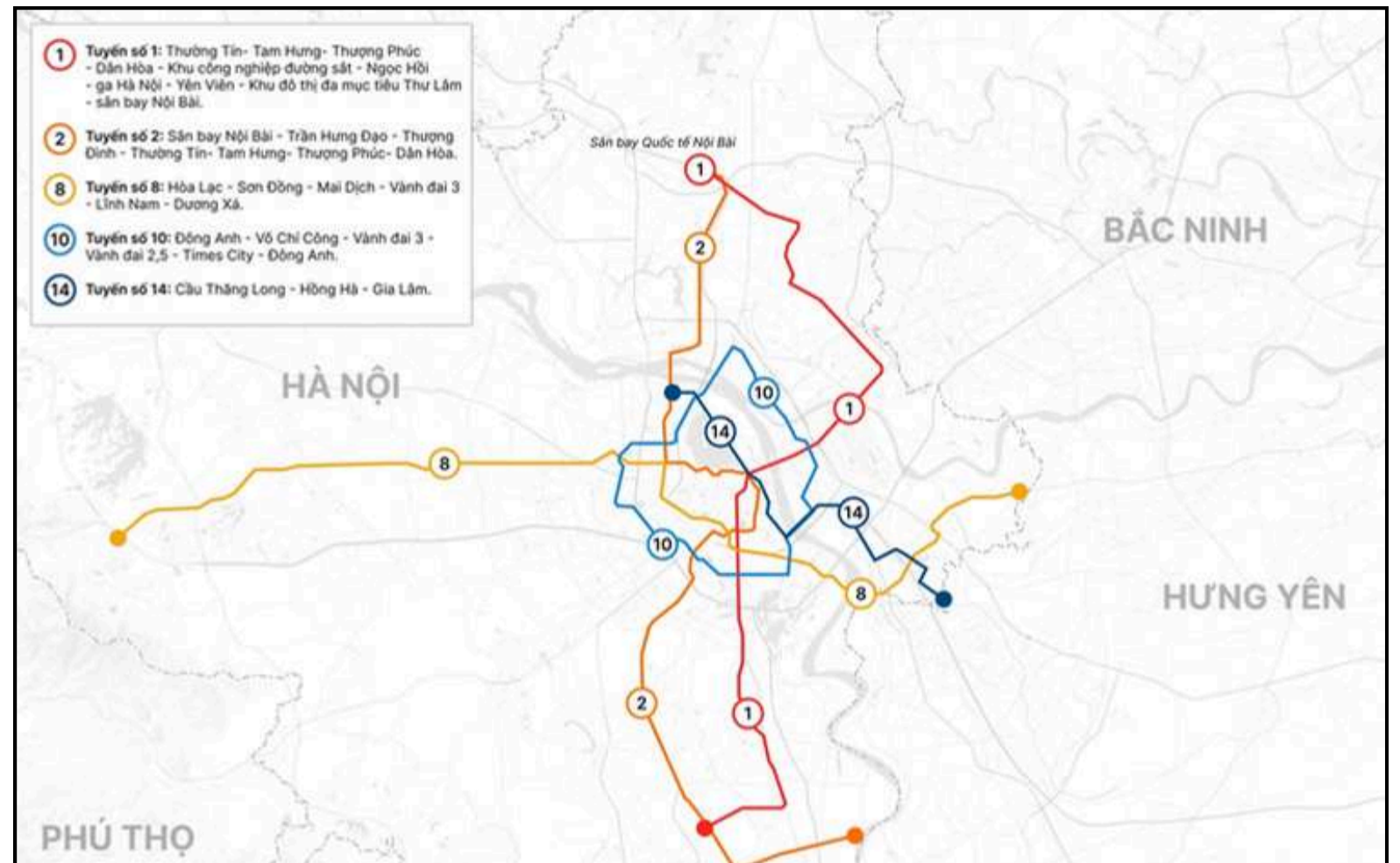
Theo kế hoạch, các tuyến đường sắt đô thị số 1, 2, 8, 10 và 14 sẽ kết nối nhiều khu vực trọng điểm của Hà Nội với sân bay Nội Bài, các trung tâm đô thị, khu công nghiệp và các địa phương lân cận. Trong đó, tuyến số 8 và tuyến số 1 có quy mô đầu tư lớn nhất, đóng vai trò là những trục giao thông chiến lược trong mạng lưới metro tương lai. Việc triển khai đồng thời nhiều tuyến được kỳ vọng sẽ tạo ra sự thay đổi căn bản về năng lực vận tải hành khách công cộng, giảm áp lực lên hệ thống đường bộ vốn đang quá tải và nâng cao chất lượng sống của người dân đô thị.

Từ góc độ logistics và phát triển đô thị, hệ thống metro không chỉ phục vụ nhu cầu đi lại mà còn góp phần định hình lại cấu trúc không gian kinh tế của thành phố. Khi các tuyến đường sắt đô thị được kết nối với các khu dân cư, trung tâm thương mại, khu công nghiệp và các đầu mối giao thông quan trọng, khả năng lưu chuyển lao động và hàng hóa sẽ được cải thiện đáng kể. Đây là yếu tố quan trọng giúp giảm chi phí logistics đô thị, nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng và thúc đẩy sự phát triển của các khu vực mới ngoài trung tâm thành phố.

Việc đầu tư mạnh vào đường sắt đô thị cũng phản ánh xu hướng phát triển giao thông bền vững đang được nhiều quốc gia theo đuổi. Trong bối cảnh dân số đô thị tiếp tục gia tăng, việc phụ thuộc quá nhiều vào phương tiện cá nhân đang tạo ra áp lực lớn đối với hạ tầng giao thông và môi trường. Metro được xem là giải pháp vận tải công cộng khối lượng lớn có khả năng giảm ùn tắc, tiết kiệm năng lượng và hạn chế phát thải. Đây cũng là một trong những điều kiện quan trọng để các đô thị lớn hướng tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững trong dài hạn.

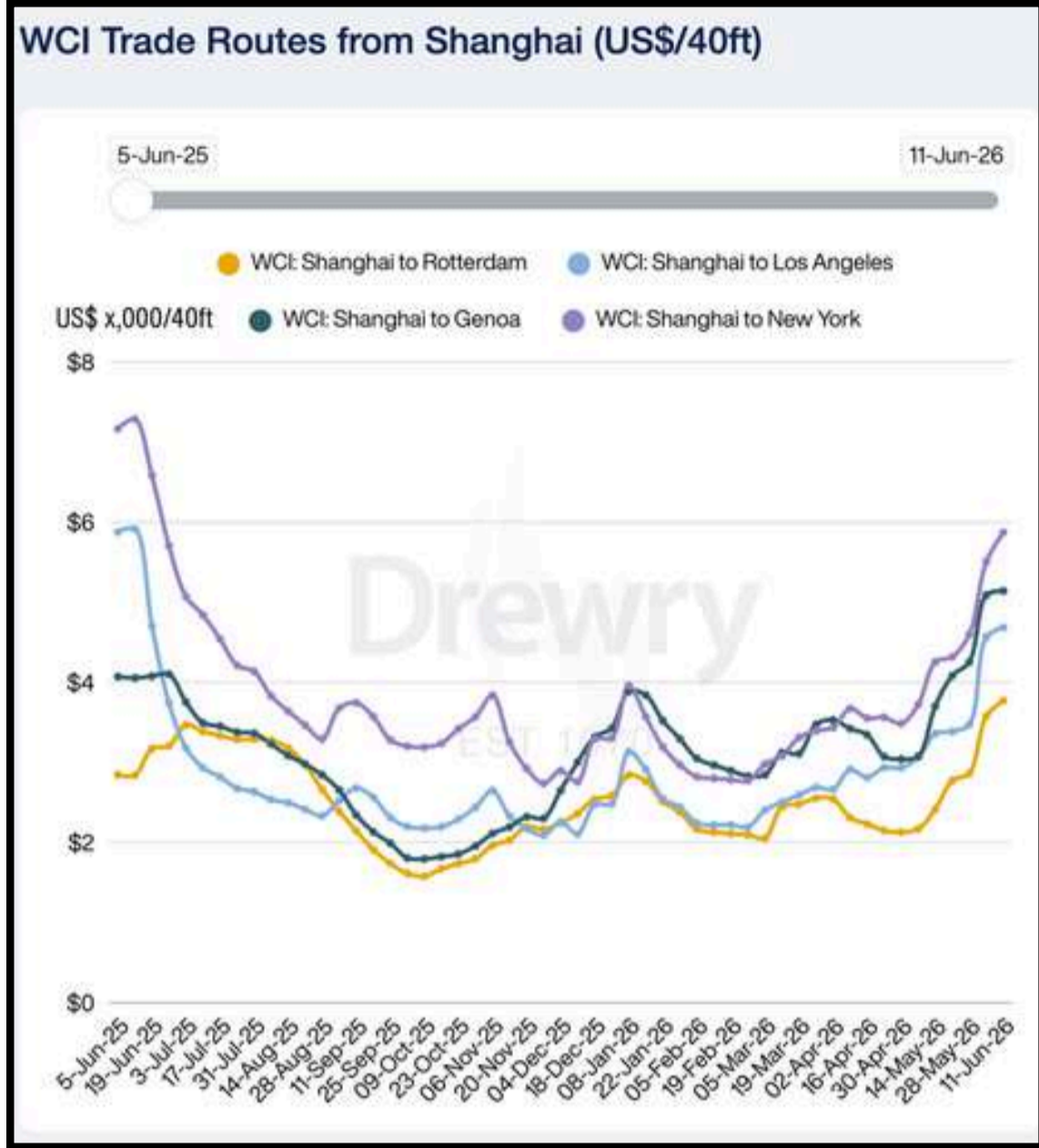
Tuy nhiên, cùng với kỳ vọng lớn là những thách thức không nhỏ về vốn đầu tư, tiến độ thực hiện và công tác quản lý dự án. Các dự án đường sắt đô thị thường có thời gian triển khai kéo dài, yêu cầu nguồn lực tài chính rất lớn và đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhiều cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, việc giải phóng mặt bằng, kết nối với các loại hình vận tải khác và đảm bảo hiệu quả khai thác sau đầu tư sẽ là những yếu tố quyết định thành công của các dự án trong tương lai. Những kinh nghiệm từ các dự án metro đã triển khai trước đây cho thấy việc quản trị tiến độ và kiểm soát chi phí cần được đặc biệt chú trọng để bảo đảm hiệu quả đầu tư.

Trong dài hạn, việc đồng loạt khởi công 5 tuyến metro cho thấy quyết tâm của Hà Nội trong việc xây dựng hệ thống giao thông công cộng hiện đại và đồng bộ. Nếu được triển khai đúng tiến độ và phát huy hiệu quả khai thác, các dự án này không chỉ góp phần giải quyết bài toán giao thông đô thị mà còn tạo động lực cho phát triển kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thủ đô và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang mô hình đô thị hiện đại, thông minh và bền vững.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

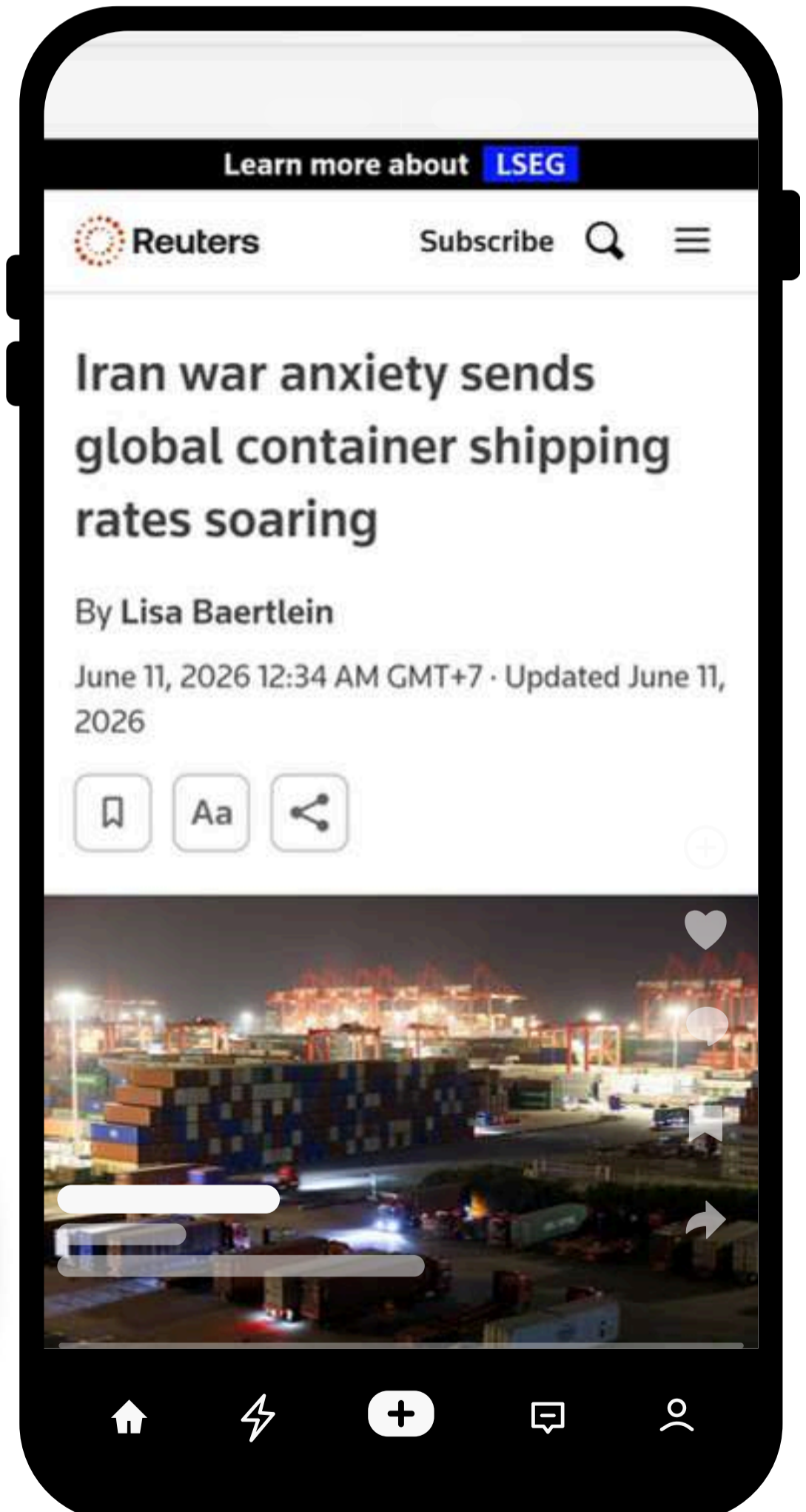
Cước vận tải container toàn cầu tăng vọt vì lo ngại xung đột Iran



Giá cước vận tải container quốc tế tăng mạnh trong tháng 6/2026 khi thị trường lo ngại căng thẳng giữa Iran và các nước phương Tây có thể ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải tại khu vực Trung Đông. Những diễn biến mới tại khu vực này đã làm gia tăng rủi ro đối với các tuyến vận tải biển quốc tế, đặc biệt là các tuyến có liên quan đến Eo biển Hormuz - một trong những tuyến hàng hải quan trọng nhất thế giới đối với hoạt động vận chuyển năng lượng và hàng hóa.

Cùng với những lo ngại về an ninh hàng hải, giá nhiên liệu hàng hải cũng tăng mạnh trong thời gian gần đây, kéo theo chi phí vận chuyển leo thang trên nhiều tuyến quốc tế, đặc biệt là các tuyến kết nối châu Á với châu Âu và Bắc Mỹ. Một số hãng tàu đã bắt đầu áp dụng thêm phụ phí nhiên liệu và phụ phí rủi ro nhằm bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình khai thác.

Theo các chuyên gia logistics, nhiên liệu có thể chiếm tới 60% tổng chi phí của một chuyến vận tải container. Vì vậy, chỉ cần giá nhiên liệu tăng trong thời gian ngắn cũng đủ tạo ra tác động đáng kể đến giá cước vận chuyển. Trước tình hình này, nhiều doanh nghiệp xuất nhập khẩu đang theo dõi sát diễn biến thị trường để điều chỉnh kế hoạch giao nhận hàng hóa, đồng thời cân nhắc các phương án vận chuyển phù hợp nhằm hạn chế ảnh hưởng từ biến động chi phí logistics toàn cầu.

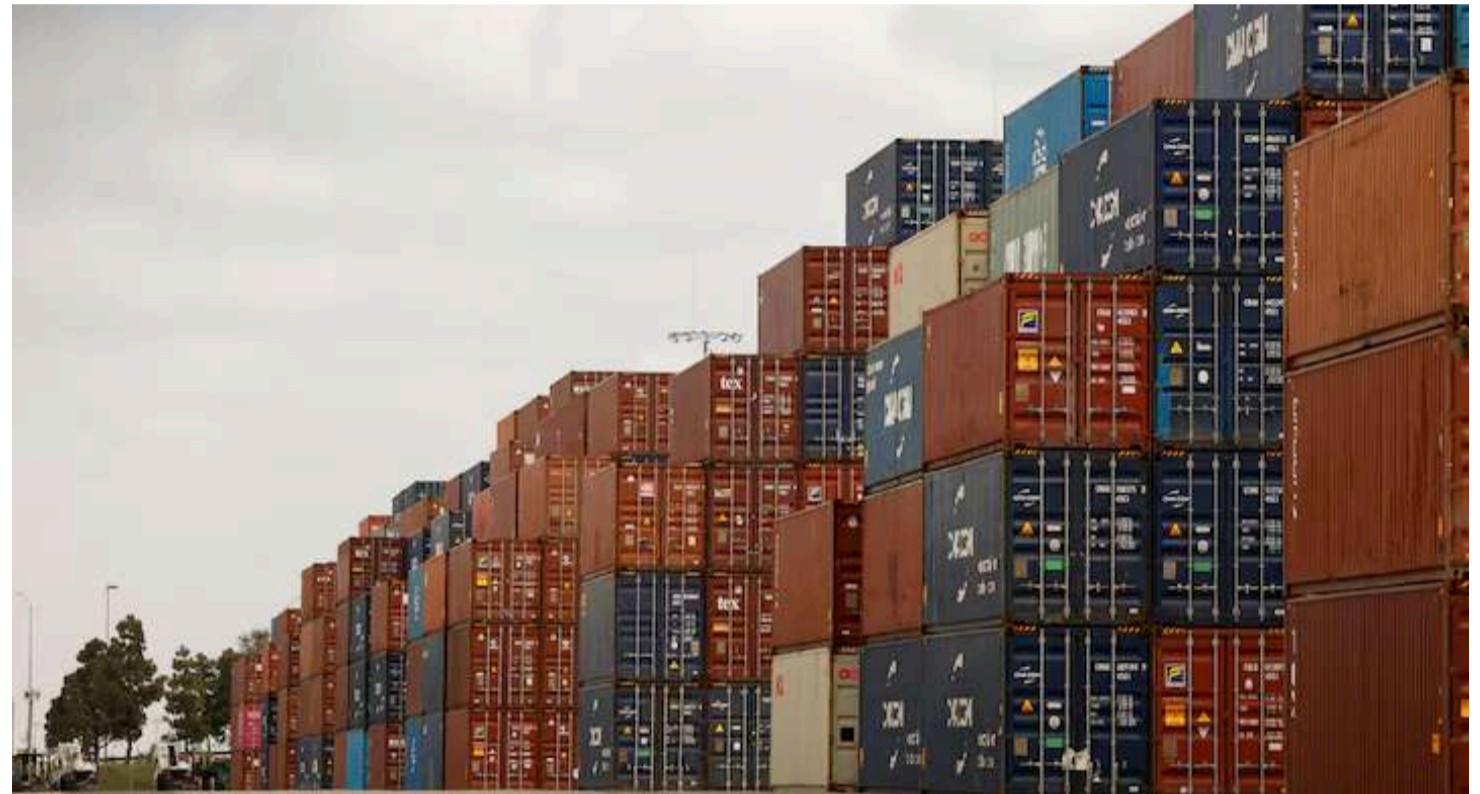


TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

Cảng Los Angeles ghi nhận lượng hàng nhập khẩu cao thứ hai lịch sử



Cảng Los Angeles, cảng container lớn nhất Hoa Kỳ, ghi nhận tháng 5/2026 là tháng có lượng hàng nhập khẩu cao thứ hai trong lịch sử hoạt động. Tổng lượng hàng hóa thông qua cảng tăng mạnh khi nhiều doanh nghiệp Mỹ đẩy nhanh kế hoạch nhập khẩu nhằm chuẩn bị cho mùa mua sắm cuối năm, đồng thời tranh thủ đưa hàng về trước thời điểm các hãng tàu áp dụng phụ phí nhiên liệu mới và nguy cơ chi phí vận tải tiếp tục gia tăng.



Theo ban quản lý cảng, xu hướng nhập hàng sớm phản ánh tâm lý thận trọng của các nhà nhập khẩu trước những biến động khó lường của thị trường logistics quốc tế. Bên cạnh yếu tố chi phí vận tải, doanh nghiệp cũng đang tìm cách giảm thiểu rủi ro từ các căng thẳng địa chính trị và khả năng gián đoạn chuỗi cung ứng có thể xảy ra trong thời gian tới.

Giới chức cảng cho biết lượng container cập cảng liên tục duy trì ở mức cao trong nhiều tuần gần đây, tạo thêm áp lực cho hệ thống kho bãi và vận tải nội địa. Dự báo trong tháng 6 và tháng 7, lưu lượng hàng hóa qua cảng Los Angeles sẽ tiếp tục tăng khi các doanh nghiệp đẩy mạnh tích trữ hàng hóa, khiến thị trường vận tải biển xuyên Thái Bình Dương bước vào giai đoạn cao điểm sớm hơn thường lệ.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

G7 thúc đẩy giảm phụ thuộc vào chuỗi cung ứng khoáng sản của Trung Quốc

Tại Hội nghị Thượng đỉnh G7 diễn ra từ ngày 15-17/6/2026 tại Pháp, các nhà lãnh đạo đã tập trung thảo luận các giải pháp nhằm bảo đảm nguồn cung khoáng sản chiến lược và giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc. Đây là nhóm nguyên liệu đóng vai trò quan trọng đối với nhiều ngành công nghiệp mũi nhọn như sản xuất pin, xe điện, chất bán dẫn, quốc phòng và các công nghệ năng lượng sạch.

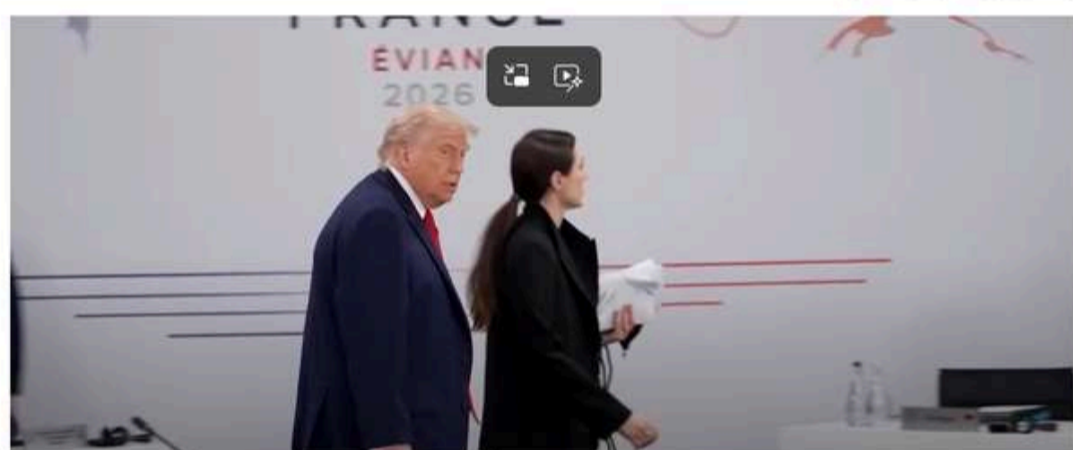


World Business Markets Sustainability Legal Commentary Technology Investigations

'I'm the boss', Trump says at G7, as he warms to Ukraine's war aims

By Michel Rose, John Irish and Steve Holland

June 17, 2026 11:01 AM GMT+7 · Updated June 18, 2026



Trong bối cảnh nhu cầu đối với khoáng sản quan trọng ngày càng tăng, các quốc gia G7 đang tìm cách xây dựng chuỗi cung ứng ổn định và đa dạng hơn thông qua việc mở rộng hợp tác với các quốc gia khai thác khoáng sản khác. Nhiều đề xuất được đưa ra bao gồm hỗ trợ đầu tư vào khai thác và chế biến khoáng sản, thiết lập các cơ chế tài chính mới, xây dựng tiêu chuẩn thị trường chung và khuyến khích doanh nghiệp mở rộng hoạt động ngoài Trung Quốc

Các chuyên gia nhận định những chính sách này có thể tạo ra sự dịch chuyển đáng kể trong dòng chảy thương mại nguyên liệu toàn cầu, đồng thời thúc đẩy hình thành các trung tâm logistics và chế biến khoáng sản mới tại nhiều khu vực. Về dài hạn, việc đa dạng hóa nguồn cung được kỳ vọng sẽ giúp các nền kinh tế G7 nâng cao khả năng chống chịu trước các rủi ro địa chính trị và giảm nguy cơ gián đoạn chuỗi cung ứng chiến lược.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

Doanh nghiệp Mỹ tìm nguồn cung khoáng sản mới ngoài Trung Quốc



Nhiều doanh nghiệp Mỹ đang tích cực tìm kiếm nguồn cung khoáng sản thay thế sau khi các biện pháp kiểm soát xuất khẩu của Trung Quốc tiếp tục ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận các loại đất hiếm và nguyên liệu quan trọng phục vụ sản xuất công nghiệp. Theo khảo sát của cộng đồng doanh nghiệp Mỹ, khoảng ba phần tư doanh nghiệp chịu tác động đã bắt đầu tìm kiếm nhà cung cấp mới hoặc xây dựng các phương án đa dạng hóa nguồn cung nhằm giảm phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Các loại khoáng sản chiến lược như đất hiếm, graphite hay nam châm công nghiệp đóng vai trò thiết yếu trong sản xuất pin, xe điện, chất bán dẫn và nhiều sản phẩm công nghệ cao. Việc nguồn cung bị gián đoạn đang làm gia tăng lo ngại về khả năng duy trì hoạt động sản xuất và ổn định chuỗi cung ứng tại nhiều ngành công nghiệp quan trọng của Mỹ và các nền kinh tế phương Tây.

Xu hướng tìm kiếm nguồn cung thay thế đang thúc đẩy quá trình tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời tạo cơ hội cho các quốc gia sở hữu nguồn tài nguyên khoáng sản mở rộng hoạt động khai thác, chế biến và logistics. Các chuyên gia nhận định cạnh tranh về nguồn cung khoáng sản chiến lược sẽ tiếp tục là một trong những vấn đề nổi bật của thương mại và logistics quốc tế trong năm 2026, khi nhiều quốc gia đẩy mạnh nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng độc lập và bền vững hơn.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

Liên minh châu Âu xem xét mở rộng quy định giảm phụ thuộc chuỗi cung ứng Trung Quốc



Liên minh châu Âu (EU) đang xem xét các quy định và chính sách mới nhằm giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc thông qua việc đa dạng hóa chuỗi cung ứng và mở rộng hợp tác với các đối tác chiến lược khác. Động thái này diễn ra trong bối cảnh nhiều nền kinh tế lớn ngày càng quan tâm đến vấn đề an ninh kinh tế và khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng trước những biến động địa chính trị và thương mại toàn cầu.

Theo các đề xuất đang được thảo luận, EU có thể tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm nguồn cung thay thế, khuyến khích đầu tư vào các thị trường mới và thúc đẩy phát triển các chuỗi cung ứng khu vực đối với những ngành công nghiệp quan trọng. Mục tiêu là giảm rủi ro từ việc phụ thuộc quá lớn vào một quốc gia duy nhất trong các lĩnh vực như nguyên liệu chiến lược, công nghệ cao và sản xuất công nghiệp.

Nếu được triển khai, các chính sách mới có thể tạo ra những thay đổi đáng kể đối với hoạt động logistics quốc tế, buộc doanh nghiệp phải điều chỉnh mạng lưới cung ứng, địa điểm sản xuất và chiến lược vận chuyển hàng hóa. Các chuyên gia nhận định đây là một phần trong xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu đang diễn ra mạnh mẽ sau đại dịch, đồng thời phản ánh nỗ lực của nhiều quốc gia trong việc xây dựng hệ thống thương mại linh hoạt và bền vững hơn trước các rủi ro kinh tế và địa chính trị.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

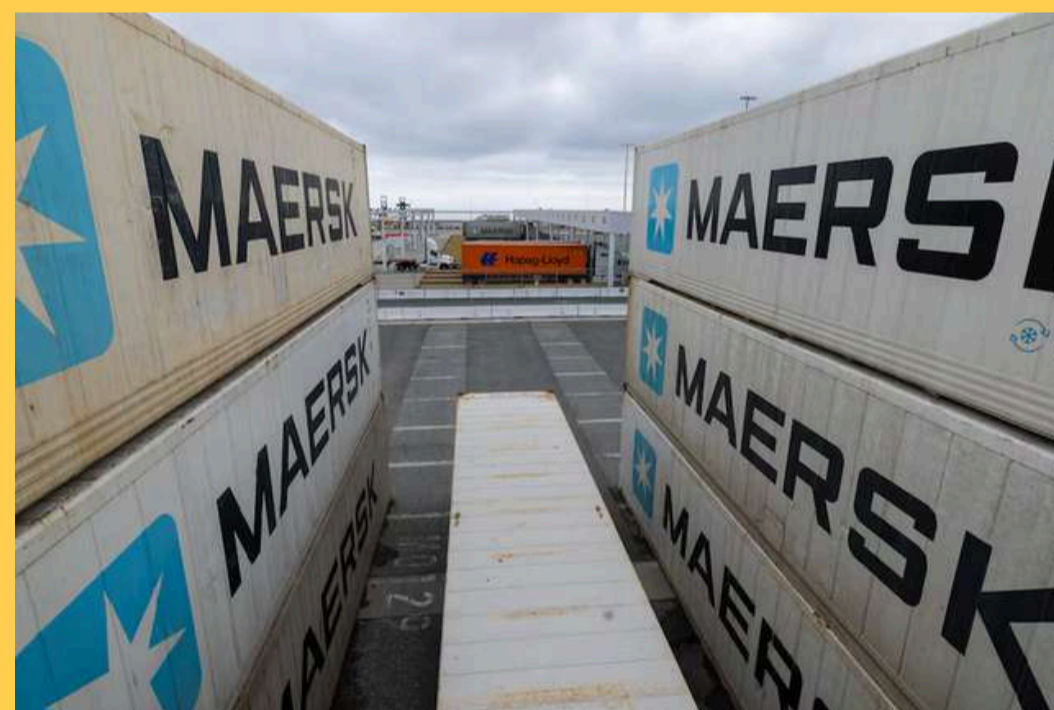
Maersk chưa vội khôi phục hoạt động bình thường tại Trung Đông

Tập đoàn vận tải biển Maersk cho biết dù hoan nghênh thỏa thuận giữa Mỹ và Iran nhằm chấm dứt xung đột và khôi phục hoạt động hàng hải qua Eo biển Hormuz, doanh nghiệp vẫn chưa có kế hoạch điều chỉnh ngay hoạt động khai thác tại khu vực Trung Đông. Theo Maersk, nhiều điều khoản của thỏa thuận vẫn đang được các bên làm rõ, trong khi tình hình thực tế trên các tuyến vận tải chiến lược cần thêm thời gian để đánh giá trước khi đưa ra các quyết định vận hành mới.

Trong nhiều tháng qua, căng thẳng tại Trung Đông đã gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động logistics toàn cầu khi nhiều hãng tàu phải thay đổi lộ trình, tăng cường các biện pháp an ninh và đối mặt với chi phí vận tải ngày càng gia tăng. Những gián đoạn này không chỉ làm kéo dài thời gian giao hàng mà còn tác động trực tiếp đến chi phí logistics của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên toàn thế giới.



Mặc dù triển vọng ổn định trở lại đang dần xuất hiện, các hãng tàu quốc tế vẫn duy trì thái độ thận trọng và tiếp tục theo dõi sát diễn biến tại khu vực trước khi khôi phục hoàn toàn hoạt động như trước đây. Các chuyên gia nhận định quá trình phục hồi của chuỗi cung ứng và vận tải biển tại Trung Đông sẽ diễn ra từng bước, đồng thời phụ thuộc nhiều vào khả năng duy trì ổn định an ninh hàng hải trong thời gian tới.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

Doanh nghiệp vận tải vẫn thận trọng với tuyến Hormuz dù đạt thỏa thuận Mỹ - Iran



Mặc dù Mỹ và Iran đã đạt được khuôn khổ thỏa thuận nhằm chấm dứt xung đột và mở lại Eo biển Hormuz, phần lớn doanh nghiệp vận tải biển quốc tế vẫn chưa vội khôi phục hoạt động trên tuyến hàng hải chiến lược này. Theo các hiệp hội vận tải tại châu Âu và châu Á, nhiều hãng tàu vẫn đang đánh giá tình hình thực tế và chờ thêm các đảm bảo cụ thể về an ninh hàng hải trước khi đưa tàu quay trở lại hoạt động bình thường.

Dữ liệu theo dõi tàu biển cho thấy lưu lượng tàu hàng và tàu chở năng lượng đi qua Hormuz vẫn ở mức thấp dù thỏa thuận đã được công bố. Nguyên nhân chủ yếu đến từ những lo ngại liên quan đến an toàn hàng hải, hoạt động rà phá thủy lôi cũng như nguy cơ căng thẳng có thể tái bùng phát trong khu vực. Một số doanh nghiệp vận tải vẫn duy trì các phương án vận chuyển thay thế hoặc điều chỉnh lịch trình nhằm hạn chế rủi ro phát sinh đối với hàng hóa và chuỗi cung ứng.

Theo giới phân tích, Eo biển Hormuz giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động vận chuyển dầu mỏ, khí hóa lỏng và hàng hóa quốc tế, do đó bất kỳ biến động nào tại khu vực này cũng có thể tác động trực tiếp đến thị trường logistics toàn cầu. Các chuyên gia nhận định chuỗi cung ứng năng lượng và vận tải biển quốc tế sẽ cần thêm thời gian để phục hồi hoàn toàn sau những gián đoạn kéo dài từ đầu năm 2026, đồng thời doanh nghiệp sẽ tiếp tục duy trì tâm lý thận trọng cho đến khi tình hình thực sự ổn định.



TIN KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI

WTO cảnh báo thương mại hàng hóa toàn cầu bắt đầu chậm lại

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết thương mại hàng hóa toàn cầu vẫn duy trì khả năng chống chịu tương đối tốt trong nửa đầu năm 2026, tuy nhiên đã bắt đầu xuất hiện những tín hiệu cho thấy đà tăng trưởng đang chậm lại. Theo báo cáo Goods Trade Barometer công bố đầu tháng 6, chỉ số theo dõi thương mại hàng hóa toàn cầu vẫn duy trì trên ngưỡng xu hướng nhưng đã giảm so với kỳ đánh giá trước đó, phản ánh những thách thức ngày càng lớn đối với hoạt động thương mại quốc tế.

WTO nhận định các yếu tố như căng thẳng địa chính trị, xung đột tại Trung Đông, chi phí vận tải gia tăng và môi trường thương mại toàn cầu thiếu ổn định đang tạo áp lực lên dòng chảy hàng hóa giữa các khu vực. Những biến động này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu mà còn làm gia tăng rủi ro đối với chuỗi cung ứng quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp vẫn đang nỗ lực phục hồi sau các gián đoạn kéo dài trong những năm gần đây.

Mặc dù vậy, nhu cầu đối với các sản phẩm công nghệ cao, linh kiện điện tử và hạ tầng phục vụ trí tuệ nhân tạo (AI) vẫn đang đóng vai trò động lực tăng trưởng quan trọng, góp phần bù đắp một phần tác động tiêu cực từ các yếu tố bất ổn. WTO cảnh báo rằng nếu các cuộc xung đột tiếp tục kéo dài hoặc chi phí logistics duy trì ở mức cao, tốc độ tăng trưởng thương mại toàn cầu có thể suy giảm trong những tháng cuối năm. Đối với ngành logistics, đây được xem là tín hiệu quan trọng cho thấy doanh nghiệp cần chủ động xây dựng các phương án ứng phó và nâng cao khả năng thích nghi trước những biến động ngày càng khó dự báo của thị trường quốc tế.





BẢN TIN VALOMA

Số 48

HIỆP HỘI PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm sản xuất:

Hiệp hội Phát triển nhân lực Logistics Việt Nam (VALOMA)

Chịu trách nhiệm chính:

Ban Truyền thông VALOMA

Biên tập nội dung:

Trần Anh Tú - Trường Đại học Thương mại

Vũ Thị Xuân - Trường Đại học Thương mại

Nguyễn Minh Trang - Trường Đại học Thương mại

Thiết kế:

Nguyễn Hà Linh - Trường Đại học Thương mại

Nguyễn Hoàng Thảo Hương - Trường Đại học Thương mại